

Số: 25/2022/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 06 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần X;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 442 đường M, phường N, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Anh Đ - Chức vụ: Giám đốc Phòng Quản lý nợ. (Giấy ủy quyền số 70/UQ-QLN.22 ngày 20.01.2022 của người đại diện theo pháp luật).

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, Tòa nhà K, phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị Anh Đ: Ông Nguyễn Thanh P1

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, Tòa nhà K, phường Y, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Bà Trần Hồng Bửu C, sinh năm: 1953.

Cùng địa chỉ: Số 03C, đường A, khu phố B, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Hồng Bửu C có nghĩa vụ trả ngay cho Ngân hàng thương mại cổ phần X tổng số tiền là: 202.209.305 (Hai trăm lẻ hai triệu hai trăm lẻ chín ngàn ba trăm lẻ năm) đồng. Trong đó: Vốn gốc là: 177.231.008 (một trăm bảy mươi bảy triệu hai trăm ba mươi một ngàn không trăm lẻ tám) đồng, lãi trong hạn là: 7.259.830 (bảy triệu hai trăm năm mươi chín ngàn tám trăm ba mươi) đồng, lãi quá hạn là: 17.003.630 (mười bảy triệu không trăm lẻ ba ngàn sáu trăm ba mươi ngàn) đồng, phạt chậm trả lãi là: 714.837 (bảy trăm mười bốn ngàn tám trăm ba mươi bảy) đồng.

- Thời hạn trả kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Bà Trần Hồng Bửu C còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số BRI.CN.968.260819 ngày 03/9/2019 và Khế ước nhận nợ số 291311219 ngày 04/9/2019, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB kể từ ngày 28/5/2022 đến ngày trả hết nợ.

Trường hợp bà Trần Hồng Bửu C không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì phía nguyên đơn được yêu được yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ gồm: thửa đất số 494, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Trần Hồng Bửu C.

Về chi phí tố tụng (xem xét thẩm định) là 1.000.000 (một triệu) đồng bà C phải trả lại cho Ngân hàng TMCP X.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 2.527.000 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn đồng) bị đơn bà Trần Hồng Bửu C nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần X số tiền tạm ứng án phí 4.705.000 (Bốn triệu bảy trăm lẻ năm ngàn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0003681 ngày 22/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Long